TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:26 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 18/06/2019
V/v: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, con chung giữa : Chị Phạm Thị N và anh Nghiêm Mạnh C"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa **:** Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Á Khanh

2. Ông Đặng Viết Côi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa : Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2019/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 05 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 28/2019/QĐXX – ST ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Chị Phạm Thị N, sinh năm 1990, có mặt
SQ: Thôn L, xã L, huyện U , thành phố Hà Nội.
2. Bị đơn : Anh Nghiêm Mạnh C**,** sinh năm 1986, có mặt
Cùng HKTT: Xóm H, xã H, huyện U, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn Chị Phạm Thị N trình bầy : Chị kết hôn với anh Nghiêm Mạnh C do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện U, thành phố Hà Nội vào năm 2011. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp nhau, do anh

C là người cục cằn thường xuyên kiếm cớ chửi bới, đánh đập chị, anh C luôn bắt chị làm theo ý thích của anh nếu không đồng ý thì gây sự. Chị chán nản đã mấy lần bỏ về nhà ngoại nhưng anh mang con lên gây sức ép, áp lực với chị. Vì thương con chị lại quay về chung sống cùng anh, nhưng cũng chỉ được một thời gian vợ chồng lại xô sát. Chị đã về nhà ngoại ở từ nhiều tháng nay, vợ chồng sống ly thân, anh C đã đến gia đình chị đánh chị và gây sự làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự thôn xóm, chị phải làm đơn trình báo đến chính quyền và công an can thiệt. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Tại bản tự khai và bản biên bản lấy lời khai anh Nghiêm Mạnh C trình bầy : Anh tự nguyện kết hôn với chị Phạm Thị N có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã H vào năm 2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được mấy năm đầu thì mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do mâu thuẫn với gia đình nhà vợ, anh tự ái với bố mẹ vợ về việc làm ăn. Từ đó, dẫn đến cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn và không có hạnh phúc, thường xuyên cãi chửi nhau. Chị N đã bỏ về nhà ngoại 1, 2 lần. Lần này là vào tháng 4 năm 2019 chị cắt dứt mọi liên lạc với anh, anh cho con nên nhà ngoại nhưng chị N không gặp, không tiếp. Nay chị N làm đơn xin ly hôn anh không muốn ly hôn vì sợ các con anh thiếu bố hoặc mẹ. Nếu chị N quyết định ly hôn anh mong tòa giải quyết theo đúng qui định của pháp luật giải quyết ly hôn đơn phương cho chị N.

Về con chung : Chị N, anh C đều trình bầy vợ chồng có 02 con chung là cháu Nghiêm Anh H, sinh ngày 27/01/2012 và cháu Nghiêm Thanh H, sinh ngày 12/8/2013, hiện tại 2 cháu đang ở với anh C. Khi ly hôn anh C xin nuôi cả 2 con, chị N xin nuôi cháu H, nếu được nuôi con thì các bên không đề nghị bên kia phải cấp dưỡng.

Về tài sản, công nợ chung: Chị N, anh C trình bày không có gì không đề nghị tòa giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ các đương sự cung cấp tài liệu chứng cứ sau :

Chị Phạm Thị N nộp : Chứng minh thư nhân dân; sổ hộ khẩu (*Bản phô tô*); bản sao giấy khai sinh con chung; giấy đăng ký kết hôn …

Anh Nghiêm Mạnh C nộp: Không nộp chứng cứ gì.

Tại phiên tòa :

- Chị Phạm Thị N vẫn xin được ly hôn và tha thiết xin được nuôi cháu Hoa;

- Anh Nghiêm Mạnh C không nhất trí ly hôn và nếu ly hôn anh xin được nuôi 2 con;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa kết luận:

+ Về tố tụng : Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Về nội dung : Vợ chồng chị Phạm Thị N và anh Nghiêm Mạnh C trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng không còn tình cảm với nhau, hai người sống ly thân nhiều tháng nay. Nay chị N xin ly hôn, anh C không muốn ly hôn nhưng chị N cương quyết, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị giải quyết theo pháp luật xử ly hôn theo yêu cầu của chị Ngân là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình . Cả hai đều xin được nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng các Điều 56, 81,82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử chị Phạm Thị N được ly hôn anh Nghiêm Mạnh C; căn cứ vào các chứng cứ, điều kiện nuôi con và nguyện vọng của con: Đề nghị tòa giao anh C được nuôi dưỡng cháu Nghiêm Anh H , Giao chị N nuôi cháu Nghiêm Thanh H; Không bên nào phải cấp dương nuôi con cho nhau; về tài sản chung anh C, chị N đều không đề nghị tòa giải quyết nên không giải quyết trong vụ án này; chị N phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng :** Nguyên đơn chị Phạm Thị N đã nộp đơn cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tòa xác định : Tranh chấp của vụ án là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình – Theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

[2] **Về quan hệ hôn nhân** : Chị Phạm Thị N và anh Nghiêm Mạnh C kết hôn do tự nguyện, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện U, Thành phố Hà Nội vào năm 2011 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng chủ yếu là do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên xô xát. Từ đó, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc; chị Ngân đã bỏ về nhà đẻ để sinh sống từ nhiều tháng nay, vợ chồng đã sống ly thân không ai còn quan tâm đến ai. Nay chị N xác nhận không còn tình cảm với C. Chị N xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Anh C có quan điểm chị N cương quyết xin ly hôn thì đề nghị tòa giải quyết theo qui định của pháp luật cho chị N ly hôn đơn phương. Qua xác minh tại thôn, đoàn thể, chính quyền xã Hòa Xá cung cấp: Cuộc sống chung của vợ chồng anh C, chị Nmâu thuẫn, xô xát, đánh cãi chửi nhau không trình báo nên địa phương không biết, chỉ biết chị N bỏ nhà anh C đi mấy tháng nay. Đề nghị tòa giải quyết theo qui định của pháp luật. Xác minh tại chính quyền địa phương xã Liên Bạt nơi chị N

đang sinh sống cung cấp: Theo đơn đề nghị và trình báo của bố mẹ chị N là ông Tiếp, bà Vọng: Do vợ chồng chị N, anh C mâu thuẫn, chị Ngân có về trên nhà ngoại ở nhưng anh C nhiều lần uống rượu say lên quậy phá, gây sự làm chị Ngân và gia đình bà hoang mang, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, hàng xóm. Sự việc đã được thôn, Công an và chính quyền xã can thiệp thì mới được chấm dứt. Và đề nghị tòa giải quyết theo qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: Tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị N, anh C đã đến mức trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân là không đạt được nên cho vợ chồng ly hôn phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3] **Về con chung** : Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nghiêm Anh H, sinh ngày 27/01/2012 và cháu Nghiêm Thanh H, sinh ngày 12/8/2013. Khi ly hôn chị N, anh C đều có nguyện vọng xin được nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án tòa án nhiều đã hòa giải nhiều lần nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm. Chị N trình bầy cháu H là con gái, lại ít tuổi chị xin được nuôi con thuận tiện cho việc chăm sóc cháu. Anh C xin được nuôi 2 con để cho các con có anh em, và tạo điều kiện cho chị Ngân đi lập gia đình mới. Xét yêu cầu xin được nuôi con của các đương sự là chính đáng. Anh C, chị N đều có việc làm và có thu nhập để nuôi dậy con cái. Hơn nữa, nguyện vọng của cháu Hào xin được ở với bố nên giao anh C nuôi cháu H, chị N nuôi cháu H là phù hợp vì cháu Hoa còn nhỏ lại là con gái sẽ thuận tiện cho việc phát triển về tâm, sinh lý sau này và phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Các đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, cho đến khi có đề nghị thay đổi mới. Chị N, anh C có quyền thăm con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở là phù hợp với Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

[4] **Về tài sản, công nợ chung:** Chị N, Anh C xác nhận không có gì nên Tòa không giải quyết.

[5] **Về án phí và quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chị N phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, kiểm sát viên tham gia phiên Tòa đã nhận xét về thủ tục tố tụng Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích, đánh giá mâu thuẫn của vợ chồng chị N, anh C và đề nghị Tòa xét xử cho chị Ngân được ly hôn anh C, giao cháu H cho anh C nuôi dưỡng, cháu H cho chị N nuôi dưỡng. Chị N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào : Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 271; 273; 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử : Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phạm Thị N.

1. Quan hệ hôn nhân : Chị Phạm Thị N được ly hôn anh Nghiêm Mạnh C.

2.Về con chung : Giao chị Phạm Thị N nuôi cháu Nghiêm Thanh H, sinh ngày 12/8/2013. Giao anh Nghiêm Mạnh C nuôi cháu Nghiêm Anh H, sinh ngày 27/01/2012. Các bên đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, cho đến khi có đề nghị thay đổi mới. Chị Phạm Thị N, anh Nghiêm Mạnh C có quyền thăm con chung sau khi ly hôn.

3.Về án phí : Chị Phạm Thị N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0009093 ngày 02/05/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, chị Ngân đã nộp đủ tiền án phí.

4.Về quyền kháng cáo : Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận :
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Ứng Hoà;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện Ứng Hoà;*
- *UBND xã Hòa Xá, Ứng Hòa, TP Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thành Trung